

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH Q**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2018/HS-ST
Ngày 31/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H – TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Gia Ninh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Lập và bà Bùi Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Ninh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 219/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Trọng C; tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 02 năm 1989 tại H, Q; nơi cư trú: thôn 3(thôn K), xã T, huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố: không biết; họ tên mẹ: Tạ Thị G, sinh năm 1956; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 17/6/2018, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:* Hà Thị D; sinh năm: 1991;

ĐKNKTT: bản B, xã P, huyện T, tỉnh L.

Nơi ở hiện tại: Tổ 67C, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Q;

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Văn H; sinh năm: 1959

Trú tại: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Q

Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

- Trần Thị L; sinh năm: 1984;
Trú tại: Tổ 67C, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Q;
- Trần Thị L; sinh năm: 1964;
Trú tại: Tổ 67C, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Q;
- Khúc Thái T; sinh năm: 1964;
Trú tại: Tổ 67C, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Q;
Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 45 phút, ngày 17/6/2018, Tạ Trọng C mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, BKS 34K5- 7789 của ông Nguyễn Văn H, trú tại thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Q rồi đi đến khu vực ngã tư L, phường C, thành phố H, mục đích tìm gái bán dâm để mua dâm. Khoảng 03 giờ cùng ngày, khi thấy quán cà phê H thuộc tổ 67C, khu 6, phường C, thành phố H vẫn còn mở cửa nên C đi vào bên trong thì gặp chị Hà Thị D là nhân viên của quán. C nói xin D 200.000 đồng, nhưng D không nói gì và đi vào bên trong. Thấy tay trái của D cầm 01 chiếc ví, C lao tới giật chiếc ví rồi bỏ chạy ra ngoài. Chị D hô hoán, đuổi theo và túm được áo của C. Do sợ bị bắt, C liền dùng chân đạp vào người chị D làm chị ngã xuống đất, rồi tiếp tục chạy ra lấy xe mô tô để bỏ chạy, nhưng xe không nổ máy. Cùng lúc đó, chị D cùng các chị Trần Thị L, Trần Thị L và anh Khúc Thái T chạy đến vây bắt. C tiếp tục dùng chân đạp vào đùi chị D nhằm bỏ chạy, nhưng không được. C bị bắt quả tang, thu giữ 01 chiếc xe mô tô BKS 34K5- 7789 và chiếc ví của chị D bên trong có 2.200.000 đồng và đưa C đến trụ sở công an phường C (Bút lục 27, 28, 29).

Ngày 29/6/2018, Công an cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ của Tạ Trọng C chiếc xe mô tô nhãn hiệu KITAFU, số máy VDEWWCG095DE901880, số khung VDELC150FMGB901880, không gắn biển kiểm soát tại nhà ông Nguyễn Văn H. Qua xác minh không tìm thấy dữ liệu tra cứu chiếc xe mô tô trên (bút lục 20, 32).

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung vụ án như đã nêu ở trên và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 223/CT-VKSHL ngày 27/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Tạ Trọng C tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Tạ Trọng C từ 36 tháng tù đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2018.

Về vật chứng: chiếc ví và số tiền 2.200.000 đồng đã trả lại cho bị hại Hà Thị D không đề cập xem xét; cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô Honda, màu đen, BKS 34K5- 7789 đã bị đục số khung, số máy ; 01 xe mô tô nhãn hiệu KITAFU, số máy VDEWWCG095DE901880, số khung VDELC150FMGB901880, không gắn biển kiểm soát chưa xác định chủ sở hữu nên chuyển cho công an thành phố H xem xét làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Tạ Trọng C phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang thể hiện: Khoảng 03 giờ ngày 17/6/2018, tại quán cà phê H thuộc tổ 67C, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Q, Tạ Trọng C có hành vi cướp giật một chiếc ví bên trong có 2.200.000 đồng của chị Hà Thị D thì bị bắt quả tang.

[2] Người bị hại Hà Thị D có lời khai: chị D là nhân viên của quán cà phê Hoa Hồng, vào 03 giờ ngày 17/6/2018, khi đang chuẩn bị đóng cửa quán thì có 01 người đàn ông bịt khẩu trang, đội mũ lưỡi trai (sau biết tên là Tạ Trọng C) vào quán và xin chị D 200.000 đồng. Do sợ quá chị D cầm chiếc ví và điện thoại di động vào trong được vài bước thì bị C giật chiếc ví. Chị D hô hoán, đuổi theo và túm được áo của C, liền bị C dùng chân đạp vào người chị D làm chị ngã xuống đất, rồi C tiếp tục chạy ra lấy xe mô tô để bỏ chạy, nhưng xe không nổ máy. Cùng lúc đó, chị D cùng các chị Trần Thị L, Trần Thị L và anh Khúc Thái T chạy đến vây bắt C đưa lên công an phường C (Bút lục 34-42).

[3] Ngoài ra lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của các người làm chứng Trần Thị L, Trần Thị L và Khúc Thái T có trong hồ sơ đều thể hiện: khoảng 03 giờ ngày 17/6/2018, C có hành vi cướp giật tài sản của chị Hà Thị D thì bị chị D, chị L, chị L, anh T bắt giữ giao cho công an xử lý (Bút lục 43-56).

[4] Với các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ thấy có đủ cơ sở kết luận: Tạ Trọng C phạm tội Cướp giật tài sản được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự ;

[5] Tại bản cáo trạng số: 223/CT-VKSHL ngày 27/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Tạ Trọng C tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[6] Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành có nhận thức, chỉ vì lợi ích cá nhân muốn có tiền chi tiêu chơi bời mà bị cáo coi thường pháp luật, đã có mục đích đi chiếm đoạt tài sản của người khác. Lợi dụng trời khuya, quán cà phê H vắng khách, bị cáo đã vào quán xin tiền chị D nhưng không được, khi thấy chị D cầm chiếc ví bị cáo đã xông đến cướp giật của chị D. Chị D túm áo giữ bị cáo lại, bị cáo không trả ví cho chị D mà bị cáo còn đập vào đầu chị D nhằm tẩu thoát thể hiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, có nguy cơ gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại. Do đó, cần xử phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới mong giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện và đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có thu nhập nên không phạt tiền bị cáo.

[10] Về vật chứng: chiếc ví và số tiền 2.200.000 đồng đã trả lại cho bị hại Hà Thị D không đề cập xem xét; cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô Honda, màu đen, BKS 34K5- 7789 đã bị đục số khung, số máy ; 01 xe mô tô nhãn hiệu KITAFU, số máy VDEWWCG095DE901880, số khung VDELC150FMGB901880, không gắn biển kiểm soát chưa xác định chủ sở hữu nay chuyển cho công an thành phố H quản lý, làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

[12] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Tạ Trọng C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Tạ Trọng C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt – ngày 17/6/2018.

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: giao cho công an thành phố H quản lý 01 xe mô tô Honda màu đen, BKS 34K5- 7789 đã bị đục số khung, số máy; 01 xe mô tô nhãn hiệu KITAFU, số máy VDEWWCG095DE901880, số khung VDELC150FMGB901880, không gắn biển kiểm soát để làm rõ chủ sở hữu và xử lý theo thẩm quyền.

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, luật án phí, lệ phí Tòa án, Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Viện kiểm sát nhân dân tp H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Q;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q;
- Chi cục thi hành án dân sự tp H;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Gia Ninh

